

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 75/2022/HS-ST
Ngày: 15- 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Linh

Ông Huỳnh Bá Công

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Hòa Hải quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2022/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Thị Ph; Giới tính: Nữ.

Tên gọi khác: Không có.

Sinh năm: 24/3/1992, tại: T.Quảng Ngãi;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Ph, xã B, huyện B, tỉnh Q.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: LĐPT; Trình độ học vấn: 06/12;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Năm 2015, bị TAND T.Bình Phước xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số: 18/2015/HSST ngày 24/3/2015).

+ Năm 2016, bị TAND H.Tánh Linh, T.Bình Thuận xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 15 tháng tù (Bản án số: 11/2016/HSST ngày 29/3/2016 của TAND H.Tánh Linh và Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm số 03/2016/HSPT-QĐ ngày 01/6/2016 của TAND T.Bình Thuận). Ngày 6/6/2017, bị can đã chấp hành xong các bản án

Con ông Trần Ph và bà Phạm Thị Th; Gia đình có 07 chị em, bị cáo là con thứ bảy. Chồng: Không có. Có 02 con (lớn nhất sinh năm 2009; nhỏ nhất sinh năm 2014).

Bị cáo đang được tại ngoại.

* Người bị hại: Bà Trần Thị Hồng V - sinh năm: 1986. Địa chỉ: Tổ 29 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng .Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05 giờ ngày 26/6/2022, Trần Thị Ph đón xe khách đi từ H.Bình Sơn, T.Quảng Ngãi đến chợ Miếu Bông, X.Hoà Phước, H.Hòa Vang, TP.Đà Nẵng, rồi tiếp tục đón xe ôm đi đến Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng để khám thai. Khi đi ngang qua chợ Non Nước, P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng thì Phthấy đói bụng nên xuống xe, đi vào chợ để ăn sáng.

Khoảng 07 giờ 45 phút, Ph đi đến khu vực hàng cá, chợ Non Nước thì nhìn thấy chị Trần Thị Hồng V có bỏ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen ở túi áo khoác bên phải nên nảy sinh ý định trộm cắp. Lợi dụng thời điểm đông người chen lấn, Ph tiến lại gần chị V, đứng bên phải chị V rồi dùng tay trái thò vào túi áo khoác bên phải của chị V móc lấy ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen rồi bỏ đi ra hướng cổng chợ. Lúc này, chị V phát hiện mất điện thoại nên truy hô “trộm, trộm” và đuổi theo, giữ Ph lại. Ph hoảng sợ nên rút điện thoại xuống đất và giả vờ nói: “Điện thoại của chị rớt đó kìa”. Chị Ph nhặt điện thoại lên. Lúc này, anh Huỳnh Đức Toán là nhân viên bảo vệ thuộc Tổ bảo vệ chợ Non Nước) đang đi tuần tra tại chợ nghe tiếng truy hô “trộm, trộm” nên anh Toán đã chạy đến và báo cho anh Mai Văn Minh nhân viên bảo vệ thuộc Tổ bảo vệ chợ Non Nước) cùng đưa chị V và Ph vào phòng bảo vệ của chợ để làm việc. Sau đó, Tổ bảo vệ chợ báo tin cho Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng. Quá trình điều tra, xác minh, Trần Thị Ph đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Kết luận định giá số 38/KL-HĐĐGTS ngày 15/7/2022 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Q.Ngũ Hành Sơn, kết luận: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, dung lượng 128 GB, màu đen (số máy: MHDH3VN/A; số sê ri: DX3DP96SN73D) trị giá 9.290.000 đồng.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKS- NHS ngày 25 /11 /2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trần Thị Ph về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Trần Thị Ph về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm n,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Thị Ph từ 12 đến 18 tháng tù. Thời gian tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án .

* Về phần xử lý vật chứng: Đối với 03 bản ảnh được in qua khổ giấy A4 màu trắng, đen ghi nhận hình ảnh đối tượng Trần Thị Ph có mặt tại hiện trường, sao chụp từ dữ liệu camera của chợ. Đề nghị tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

* Về phần dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo cơ hội sửa sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Thị Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu, chứng cứ điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 26/6/2022, tại khu vực hàng cá, chợ Non Nước, P.Hòa Hải, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Trần Thị Ph đã có hành vi trộm cắp 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen, trị giá 9.290.000 đồng của chị Trần Thị Hồng Vân.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trần Thị Ph về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy hết sức liều lĩnh và táo bạo. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người bị hại lén lút lấy trộm 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đen, trị giá 9.290.000 đồng với mục đích bán lấy tiền chi cho nhu cầu cá nhân, bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án phù hợp với hành vi phạm tội

của bị cáo gây ra. Cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục chung và phòng ngừa riêng.

[4] Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo còn trẻ có sức khỏe lẽ ra phải lao động lương thiện nuôi sống bản thân cũng như góp phần có ích cho xã hội nhưng ngược lại bị cáo lười lao động, muốn hưởng thụ dễ dàng mặc dù biết hành vi chiếm đoạt tài sản này là trái pháp luật vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa Ph và đặc biệt nơi họp chợ đông dân cư qui tụ.

[5] Xét về nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo có nhân thân rất xấu, đã từng có 02 bản án năm 2015 và 2016 về tội trộm cắp tài sản, lẽ ra sau khi chấp hành xong các bản án này bị cáo phải lấy đây làm bài học tu dưỡng bản thân, lao động chân chính nhưng ngược lại bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là 01 điện thoại hiệu Iphone 11 trị giá 9.290.000 đồng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hiện tại bị cáo đang có thai nên cần áp dụng điểm n, s khoản 1, 2 Điều 51BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Về xử lý vật chứng gồm: Đối với 03 bản ảnh được in qua khổ giấy A4 màu trắng, đen ghi nhận hình ảnh đối tượng Trần Thị Ph có mặt tại hiện trường, sao chụp từ dữ liệu camera của chợ, cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Về phần dân sự: Người bị hại nhận được tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Thị Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS; Điểm n, s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Ph 09(Chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án 03 bản ảnh được in qua khổ giấy A4 màu trắng, đen ghi nhận hình ảnh đối tượng Trần Thị Ph có mặt tại hiện trường, sao chụp từ dữ liệu camera của chợ.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

đã ký

Lương Thị Anh